TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BỈM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:02/2023/QĐCNTTLH	*Bỉm Sơn, ngày 14 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Ngọc D và chị Nguyễn Thị T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 08/3/2023 về việc yêu cầu ly hôn của anh Trần Ngọc D và chị Nguyễn Thị T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28/3/2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên giam gia hòa giải sau đây:

1. Anh Trần Ngọc D- sinh năm 1995

Nơi ĐKNKTT: SN 10 đường Tô Vĩnh Diện, Khu phố 6, phường N, thị xã B

Chổ ở hiện nay: Đường L, phường N, thị xã B, tỉnh T.

2. Chị Nguyễn Thị T- sinh năm 1994

Đ/c: SN 10 đường T, Khu phố 6, phường N, thị xã B, tỉnh T.

Chổ ở hiện nay: SN 7 Ngõ 1/96 Phạm Tuấn Tài, Quận C, H

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28/3/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28/3/2023 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Ngọc D và chị Nguyễn Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung: Cháu đầu tên là Trần Ngọc Bảo Q (Giới tính: nữ) sinh ngày 20/7/2017, cháu thứ hai tên là Trần Ngọc Bảo T(Giới tính: nữ) sinh ngày 22/4/2019. Vợ chồng thỏa thuận giao cháu Q cho cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu T cho chị T nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu đến tuổi thành niên và có khả năng lao động. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết, các bên đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ thục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- *Các bên tham gia hòa giải*
- *VKSND thị xã Bỉm Sơn*
- *UBND phường N (ĐK ngày 24/7/2019);*
- *Lưu hồ sơ*

THẨM PHÁN

TỐNG THỊ HÀ